TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Về việc yêu cầu công nhận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Nhan .

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Tiêu Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 667/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*", theo Quyết định mở phiên họp số 06/2026/QĐST-TA ngày 15 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

- Người yêu cầu:

+ Anh Đồng Văn T, sinh năm 1990; Căn cước số 030090015143; ĐKHKTT: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Hàn Quốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu A, phường T, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Nguyễn Thị Minh T1, sinh năm 1995; CCCD số 030195009170; Địa chỉ: Số nhà C phố Q, phường T, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đồng Văn B, sinh năm 1958; Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1961; ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng.

(*Các đương sự đều vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp*).

NỘI DUNG:

Theo yêu cầu giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Minh T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đồng Văn B, bà Hồ Thị Đ cùng các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, có nội dung:

Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Minh T1 có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vì mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 79/2017/QĐST-HNGĐ ngày 16/06/2017 của Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là Toà án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng). Tại Quyết định thể hiện: Về quan hệ con chung: "Chị Nguyễn Thị Minh T1 tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Đồng Việt A, sinh ngày 07/07/2013. Anh Đồng Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng với số tiền là 650.000 đồng/ 01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi."

Sau khi ly hôn, chị T1 và cháu Việt A sinh sống tại Việt Nam, còn anh T xuất cảnh lao động tại Hàn Quốc. Hiện nay anh T đang sinh sống tại Hàn Quốc, có chỗ ở, công việc và thu nhập tốt, đủ điều kiện để làm thủ tục bảo lãnh cho cháu Việt A được nhập cảnh vào Hàn Quốc sinh sống và học tập. Cháu Việt A cũng có nguyện vọng được ở cùng bố. Do vậy anh chị đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn từ chị T1 sang anh T. Giao con chung là cháu Đồng Việt A, sinh ngày 07/07/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị T1 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong thời gian anh T chưa về Việt Nam, đề nghị Tòa án tạm giao cháu Việt A cho ôngĐồng Văn B1 và bà Hồ Thị Đ (là ông bà nội) chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Việt A trong thời gian chờ làm thủ tục cho cháu Việt A nhập cảnh sang Hàn Quốc.

Tại phiên họp: Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị T1 sang anh T. Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đồng Việt A, sinh ngày 07/07/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị T1 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm giao cháu Đồng Việt A cho ông B1, bà Đ chăm sóc trong thời gian cháu Việt A ở Việt Nam chờ làm thủ tục xuất cảnh. Về lệ phí, anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Minh T1 mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến, quan điểm của đại diện Viện

kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng, Hội đồng giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Anh T và chị T1, ông B1, bà Đ đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, do vậy Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hiện anh T đang sinh sống tại Hàn Quốc. Đơn yêu cầu, giấy ủy quyền, văn bản trình bày ý kiến anh T gửi về đề nghị Tòa án giải quyết đều được hợp pháp hóa lãnh sự. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản của anh T nộp tại Tòa án là đúng ý chí, nguyện vọng của anh T. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh T thông qua người đại diện theo ủy quyền là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Minh T1 có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh chị đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 79/2017/QĐST-HNGĐ ngày 16/06/2017 của Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là Toà án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng). Về quan hệ con chung tại quyết định đã quyết định: "Chị Nguyễn Thị Minh T1 tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Đồng Việt A, sinh ngày 07/07/2013. Anh Đồng Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng với số tiền là 650.000 đồng/ 01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi."

Hiện nay anh T đang sinh sống tại Hàn Quốc, có chỗ ở, công việc và thu nhập tốt, đủ điều kiện để làm thủ tục bảo lãnh cho cháu Việt A được nhập cảnh vào Hàn Quốc sinh sống và học tập nên anh chị thống nhất đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị T1, sang anh T. Cháu Việt A cũng có nguyện vọng được ở cùng bố. Anh chị và ông B1, bà Đ thống nhất đề nghị Tòa án tạm giao cháu Việt A cho ông Đồng Văn B và bà Hồ Thị Đ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Việt A trong thời gian chờ làm thủ tục cho cháu Việt A nhập cảnh sang Hàn Quốc. Ông bà tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Việt A trong thời gian này. Do vậy cần công nhận sự tự nguyện của các đương sự thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn từ chị T1 sang anh T. Anh Đồng Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Đồng Việt A, sinh ngày 07/07/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị T1 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T1 được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Tạm giao cháu Việt A cho ông Đồng Văn B và bà Hồ Thị Đ chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian chờ làm thủ tục cho cháu Việt A nhập cảnh sang Hàn Quốc.

[3]. Về lệ phí: Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Minh T1 mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 123 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 3 Điều 29, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Minh T1.

- Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ chị Nguyễn Thị Minh T1 sang anh Đồng Văn T.

- Anh Đồng Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Đồng Việt A, sinh ngày 07/07/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị T1 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T1 được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Tạm giao cháu Việt A cho ông Đồng Văn B và bà Hồ Thị Đ chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian chờ làm thủ tục cho cháu Việt A nhập cảnh sang Hàn Quốc.

2. Về lệ phí: Anh Đồng Văn T phải chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000536 ngày 14 tháng 7 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hải Phòng. H1 lại cho anh Đồng V Tần số tiền 150.000đ. Chị Nguyễn Thị Minh T1 phải chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 8 – Hải Phòng;*
- *Phòng THADS khu vực 8 – Hải Phòng;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Nhan